TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 410/2023/DSST
Ngày: 18-9-2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Ngoan**
Các Hội thẩm Nhân dân:
Bà **Trang Thị Cẩm Nhuần**;
Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan**- Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án Nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 268/2022/TLST–DS, ngày 24-11-2022; về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 429/2023/QĐXXST-DS, ngày 08-8-2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 306/2023/QĐST- DS ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Nh, sinh năm 1961; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Vắng không có lý do).

Người phiên dịch: Ông Kim Trường Mu N - Công tác tại BND ấp Cây Hẹ, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Thạch Thị Nh trình bày:

Ngày 15/10/2015 bà Thạch Thị Nh có tham gia góp hụi do bà Nguyễn Thị H làm đầu thảo,loại hụi 5.000.000 đồng (dây 1) , hụi vụ bốn tháng khui 01 lần, gồm 19 phần, huê hồng 1.500.000 đồng /01 lần hốt hụi, tham gia dây hụi này bà Thạch Thị Nh tham gia 01 phần và đóng được 13 lần hụi sống với số tiền là 31.820.000 đồng đến lần khui thứ 14 bà Nguyễn Thị

H úp hụi. Ở dây hụi (số 01) này bà Hòa còn nợ tiền hụi tổng cộng bằng 31.820.000 đồng nhưng bà Nguyễn Thị H không đồng ý trả cho bà Thạch Thị Nh số tiền hụi sống mà bà Thạch Thị Nh đã đóng. Nay bà Nh yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả tiền hụi sống mà bà Nh đã đóng bằng 31.820.000 đồng, (Loại hụi 5.000.000 đồng, mở vào ngày 15/10/2015 DL, dây hụi số 01). bà Thạch Thị Nh không yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả lãi hụi bằng 33.180.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp tài liệu chứng cứ gồm: 01 danh sách hụi viên (photo); 01 căn cước công dân dân tên bà Thạch Thị Nh (bản phô tô).

Đối với bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết hợp lệ các thủ tục như Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 1 vào ngày 21/8/2023 và lần 2 vào ngày 18/9/2023 nhưng bà Nguyễn Thị H không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị H được nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi". Bị đơn bà Nguyễn Thị H cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhận dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Nguyên đơn bà Thạch Thị Nh có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

Đồng bị đơn bà Nguyễn Thị H trong quá trình tiến hành tố tụng và giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị H đều vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Nguyễn Thị H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị H.

[2] V*ề nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Nh yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả tiền hụi sống mà bà Thạch Thị Nh đã đóng tổng cộng bằng 31.820.000 đồng bà Thạch Thị Nh không yêu cầu tính lãi.

[3] Đối với bà Nguyễn Thị H mặc dù không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện với bà Thạch Thị Nh nhưng Tòa án có sao gửi các chứng cứ mà nộp gồm: đơn khởi kiện, danh sách hụi viên thể hiện bà là chủ hụi ở dây hụi trên và chứng cứ khác để bà có ý kiến hoặc phản hồi về những chứng cứ mà bà Thạch Thị Nh nộp khởi kiện bà. Đồng thời qua các ý kiến trình bày của những hụi viên tham

gia các dây hụi do bà Nguyễn Thị H làm đầu thảo chứng minh bà Thạch Thị Nh có tham gia chơi các dây hụi nêu trên và bà Nguyễn Thị H lúc bể hụi bà Thạch Thị Nh chưa hốt hụi. Do bà Nguyễn Thị H không có ý kiến về nội dung bà Thạch Thị Nh khởi kiện, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị Nh là có căn cứ, do không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc đồng bị đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn bà Thạch Thị Nh không phải chịu án phí

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147 và Điều 227, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi biêu phường;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Nh.

2. Buộc bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Nh số tiền hụi sống tổng cộng bằng 31.820.000 đồng (Loại hụi 5.000.000 đồng hụi vụ bốn tháng khui 01 lần dây số 01 mở ngày 15/10/2015 DL). Bà Thạch Thị Nh không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.591.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Thạch Thị Nh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án Nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngoan